

Số: /2022/QĐST-HNGĐ

N, ngày 14 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 211/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2022 giữa:

\* Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Trần Mỹ U** – Sinh năm: 2001  
Hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.  
Hiện ở: Thôn T, xã P1, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

\* Bị đơn: Ông **Phạm Minh V** – Sinh năm: 1992  
Trú tại: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
- Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;  
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 06 tháng 7 năm 2022;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 06 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(*bảy*) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Trần Mỹ U và ông Phạm Minh V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung:* Bà Nguyễn Trần Mỹ U có quyền, nghĩa vụ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 người con chung tên Phạm Nguyễn Hoàng K – Sinh ngày 07/5/2019. Ông Phạm Minh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Nguyễn Trần Mỹ U không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

*Về tài sản chung, nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí: Bà Nguyễn Trần Mỹ U phải chịu 150.000<sup>d</sup> (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000<sup>d</sup> (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0002568 ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Trần Mỹ U số tiền chênh lệch là 150.000<sup>d</sup> (một trăm năm mươi ngàn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Các đương sự;
- Lưu (Hồ sơ; Ấn văn);
- UBND xã P.

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Xuân Thủy**

